TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YM** **TỈNH N**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/2021/QĐST-HNGĐ	*Yên Mô, ngày 02 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số : 150/2020 TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị Ch, sinh năm 1976. HKTT: Tổ dân phố Bồ V, thị trấn Yên Th, huyện Yên M, tỉnh N;

Bị đơn: Anh Phạm Ngọc Th, sinh năm 1964. HKTT: Tổ dân phố Yên H, thị trấn Yên Th, huyện Yên M, tỉnh N;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trịnh Thị Ch và anh Phạm Ngọc Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc nuôi con: Hai bên xác định có hai con chung cháu Phạm Hải L, sinh ngày 13/8/2000 và cháu Phạm Ngọc Th 1 sinh ngày 07/12/2001. Hiện cháu L đã trưởng thành và tự lập được nên vấn đề nuôi cháu L không đặt ra xem xét. Đối với cháu Phạm Ngọc Th 1, cháu bị khuyết tật, hiện đang được trợ cấp xã hội. Anh Th chị Ch thống nhất thỏa thuận giao cháu Phạm Ngọc Th 1 cho chị Trịnh Thị Ch là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Quyền và nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình.

2.2. Về chia tài sản và công nợ: Hai bên đều xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trịnh Thị Ch phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Trịnh Thị Ch đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/ 0002379 ngày 03 tháng 12 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô.

+ Hoàn lại cho chị Trịnh Thị Ch số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh N;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên M;
- UBND thị trấn Yên Th, huyện Yên M;
- Chi cục THA dân sự huyện Yên M;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

PHAN NGỌC HÀ